

LUẬN A TỖ ĐẠT MA ĐẠI TỖ BÀ SA

QUYỂN 116

LUẬN VỀ ÁC HÀNH (Phần 5)

Hỏi: Nghiệp này có thể dẫn đến quả của thọ mạng trong một kiếp, là thuộc kiếp nào?

Đáp: Hoặc có người nói: Là thuộc kiếp Thành. Lại có người nói: Là thuộc kiếp Hoại. Lại có người nói: Là thuộc Đại kiếp. Nói như vậy thì đây là thuộc Trung kiếp, bởi vì nghiệp ấy cũng có lúc không hết Trung kiếp mà được thoát ra. Như trong Tỳ-nại-da nói: “Đề-ba-đạt-đa, vào lúc con người sống thọ bốn vạn tuổi sẽ sinh trong loài người, nhất định sẽ chứng được Bồ-đề của Độc giác, xá-lợi-tử... vốn không thể nào sánh bằng.”

Hỏi: Như vậy thì bài kệ nói nên thông hiểu thế nào?

“Quả báo của những người phá Tăng, phá hoại sự hòa hợp của Tăng.

Sinh vào trong địa ngục vô gián, thọ lượng tồn tại qua một kiếp.”

Đáp: Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Tồn tại giảm bớt một kiếp cũng gọi là một kiếp; như người thế gian giảm bớt một ngày, duy trì những việc làm cũng gọi là một ngày, ở đây cũng như vậy.”

Hỏi: Tội phá Tăng này cũng có thể dẫn đến dị thực của năm Uẩn địa ngục, tại sao chỉ nói là dẫn đến thọ mạng trong một kiếp?

Đáp: Hoặc có người nói: Lấy thọ mạng làm đầu tiên, Đức Thế Tôn nói chung là dẫn đến quả của năm Uẩn. Lại có người nói: Trong này, Đức Thế Tôn nói đến pháp mạnh nhất, nghĩa là trong năm Uẩn thì thọ mạng là mạnh nhất, cho nên chỉ nói đến nó. Lại có người nói: Thọ mạng có thể duy trì tất cả năm Uẩn, khiến cho không rời ra hư hoại, cho nên chỉ nói đến nó. Lại có người nói: Thọ mạng từ lúc mới lọt lòng ch đến hết chúng đồng phần, không hề có gián đoạn, khiến cho chúng

đồng phân cũng không có gián đoạn; pháp khác thì không như vậy, cho

nên không nói đến. Lại có người nói: Nhờ vào thọ lượng mà biểu hiện, nhận biết về thế gian hoặc là tăng lên-hoặc là giảm xuống, hoặc là tiến tới-hoặc là lùi lại, hoặc là phát triển-hoặc là sa sút, cho nên chỉ nói đến nó.

Hỏi: Tại sao phá Tăng mang lấy tội tồn tại qua một kiếp(kiếp trú), chứ không phải là khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu?

Đáp: Nếu khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu thì phá hoại Sinh thân của Phật, nếu phá hoại Tăng thì phá hoại pháp thân của Phật, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều kính trọng Pháp thân chứ không coi trọng Sinh thân. Lại có người nói: Nếu khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu thì chỉ hủy hoại sự tôn trọng của tôn trọng. Nếu khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu thì chỉ tồn tại bậc Đại Sư, như vậy Pháp Vương-quay về nường tựa-nơi đến nường tựa, cũng như vậy.

Có người nói: Lúc ấy khởi lên tâm giết hại làm thân Phật chảy máu, chỉ là tội thuộc gia hạnh, bởi vì pháp của Phật như vậy không thể làm hại được. Phá Tăng thì không như vậy, là tội thuộc căn bản. Như gia hạnh và căn bản, như vậy gia hạnh và cứu cánh, cũng như vậy.

Lại có người nói: Nếu khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu, không phát khởi nhiều gia hạnh rộng lớn, thì chỉ do sơ suất bất ngờ mà làm tổn thong. Phá Tăng thì không như vậy, chủ yếu là do phát khởi gia hạnh rộng lớn, hoặc trải qua một tháng cho đến bốn tháng, tìm cách dụ dỗ lừa dối các Tỷ kheo mới tu học làm cho họ thuận theo rồi, sau đó mới có thể phá hoại, vì vậy mang lấy tội nặng.

Lại có người nói: Nếu khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu mà không nào loạn đến Đại chúng, thì tuy làm tổn thong thân Phật mà không có thể làm cho Phật sinh tâm nào loạn, cũng không ồn ào nào loạn; bởi vì gây ra điều này, chúng sinh ở thế gian hoặc có người nghe biết, hoặc có người không nghe biết. Nếu phá hoại Tăng thì Đại chúng nào loạn, vô cùng ồn ào nào loạn; bởi vì lúc phá hoại Tăng, người đứng ra được tiến vào Chánh tánh ly sinh thì không được tiến vào Chánh tánh ly sinh, người đứng ra được chứng quả thì không được chứng quả, người đứng ra được lìa dục thì không được lìa dục, người đứng ra không còn phiền não thì không thể nào trừ hết phiền não, không được tụng trì-tư duy về ba Tạng, không được yên lặng để tư duy về các pháp, tụ tập về Đẳng chí của Tịnh lự-Vô sắc, không được gieo trồng chủng tử của ba Thừa, ba ngàn Đại thiên thế giới không chuyển được pháp luân, âm thanh lần lượt chuyển đến các trời Tịnh Cư, làm cho Giác Tuệ của họ không được yên lặng-hiện hành rõ ràng. Nếu lúc sự phá hoại Tăng trở

lại hòa hợp, thì người thuận theo tiến vào Chánh tánh ly sinh sẽ tiến vào Chánh tánh ly sinh, người thuận theo được chứng quả sẽ được chứng quả, người thuận theo lìa dục sẽ được lìa dục, người thuận theo không còn phiền não sẽ được trừ hết phiền não, sẽ có người tụng trì-tư duy về ba Tạng, ở nơi vắng lặng trồng trải tư duy về các pháp, tu tập về Đăng chí của Tịnh lực-Vô sắc, cũng có thể gieo trồng chủng tử của ba Thừa, pháp luân lại chuyển trong ba ngàn Đại thiên thế giới, âm thanh lần lượt chuyển đến các cõi trời Tịnh Cư, khiến cho Giác Tuệ của họ lại được yên lặng-hiền lành rõ ràng. Bởi vì nhân duyên này, cho nên nếu khởi lên tâm ác làm thân Phật chảy máu thì không thể nào sinh khởi tội lỗi tồn tại trải qua một kiếp, nếu phá hoại Tăng thì có thể sinh khởi tội lỗi tồn tại trải qua một kiếp.

Hỏi: Tăng phá lấy gì làm tự tánh?

Đáp: Lấy bất tương ứng hành-vô phú vô ký-không hòa hợp để làm tự tánh, là do Hành uẩn bất tương ứng thâm nhiếp; tức là nơi khác nói lại có những bất tương ứng hành khác thuộc chủng loại như vậy, cho nên Tăng phá khác-tội Tăng lại khác.

Tăng phá là tánh không hòa hợp-vô phú vô ký, là do Hành uẩn bất tương ứng thâm nhiếp. Tội phá Tăng là lời nói đối trá, do Sắc uẩn thâm nhiếp thuộc về ngữ nghiệp bất thiện.

Như thể lui sụt khác-pháp lui sụt cũng khác. Thể lui sụt là tánh không thành tựu-vô phú vô ký, do Hành uẩn bất tương ứng thâm nhiếp. Pháp lui sụt là bất thiện, do năm Uẩn hữu phú vô ký thâm nhiếp.

Ở đây cũng như vậy, tăng phá khác-tội Tăng phá khác. Vì vậy, Tăng phá là do Tăng mà thành tựu, tội phá Tăng là do người phá Tăng mà thành tựu.

Hỏi: Nơi nào phá Tăng?

Đáp: Ở loài người cõi Dục. Nếu phá Yết-ma Tăng thì gồm chung ba châu, nếu phá Pháp luân Tăng thì chỉ riêng châu Thiệm-bộ. Nguyên cớ thế nào? Bởi vì nếu nơi nào có Đại Sư có thể đạt được và đạo có thể đạt được, thì ở nơi ấy có pháp Pháp luân; châu khác không có Đại Sư và đạo, cho nên cũng không có người phá Pháp luân. Ví như thế gian, nếu nơi nào có vua thì nơi ấy có vua mạo danh nổi lên, nếu nơi nào có lực sĩ thì nơi ấy có người đấu sức nổi lên. Ở đây cũng như vậy, nếu ở nơi này có Đại Sư thì nơi này có Tà Sư xuất hiện, nếu nơi này có đạo thì nơi này có tà đạo nổi lên. Pháp vốn như vậy, tà-chánh cùng một nơi mà trái ngược lẫn nhau.

Hỏi: Phá Yết-ma Tăng và phá Pháp luân Tăng có gì sai biệt?

Đáp: Phá Yết-ma, đó là trong một phạm vi có hai bộ Tăng, tất cả đều trú riêng biệt mà tiến hành Bồ-tát, Yết-ma, thuyết giới theo từng Bộ. Phá Pháp luân, đó là lập ra Sư khác-đạo khác; giống như Đề-bà-đạt-đa nói: “Ta là Đại Sư, chứ không phải Sa-môn Kiêu-đáp-ma là Đại Sư; năm pháp tà đạo, chứ không phải là tám chi Thánh đạo mà Kiêu-đáp-ma đã nói là đạo. Nguyên cớ thế nào? Bởi vì nếu có thể tu tập năm pháp này, thì mau chóng chứng được Niết-bàn chứ không phải là tám chi Thánh đạo. Thế nào là năm pháp? Đó là:

1. Suốt đời mặc áo rách rưới khâu lại.
2. Suốt đời thường khát thực mà ăn.
3. Suốt đời chỉ ăn một ngày một bữa.
4. Suốt đời thường ở nơi trống trải xa xôi.
5. Suốt đời không ăn tất cả các loại cá thịt-muối-dầu-bơ sữa...” Đó

gọi là sự sai biệt giữa phá Yết-ma Tăng và phá Pháp luân Tăng.

Hỏi: Vào lúc phá Tăng, ít nhất có mấy người thì thành sự phá Tăng?

Đáp: Phá Yết-ma Tăng, ít nhất là tám người, bởi vì bốn người trở lên mới gọi là Tăng, ba người thì không như vậy; ở trong một phạm vi có hai bộ Tăng, tất cả đều trú riêng biệt mà tiến hành Bồ-tát, Yết-ma, thuyết giới theo từng Bộ, mới được gọi là hủy hoại Yết-ma. Phá Pháp luân Tăng, ít nhất là chín người, bởi vì trong một phạm vi có hai bộ Tăng, tất cả đều trú riêng biệt; ở trong Bộ không có tầm quý, chắc chắn có một chúng riêng biệt được tôn trọng mới có thể dạy dỗ nhắc nhở, nên biết chính là Đề-bà-đạt-ma. Ở trong chúng Chánh ít nhất là bốn người, ở trong chúng Tà ít nhất là năm người, như vậy ít nhất cho đến chín người thì Pháp luân Tăng hư hoại.

Hỏi: Đến mức nào thì nên nói là Pháp luân Tăng hư hoại?

Đáp: Trong luận Thi Thiết nói: “Đề-bà-đạt-đa tự mình làm người thứ năm, đều cùng nhau chấp nhận tính toán.” Đến mức này thì nên nói là Pháp luân Tăng hư hoại.

Lại có người nói: Thực hiện trình bày rõ ràng rồi. Lại có người nói: Tách rời nơi đã nghe. Lại có người nói: Tách rời nơi đã thấy. Lại có người nói: Tách rời nơi thấy-nghe.

Nói như vậy là nếu bởi vì ý thích mà thể nhận thấy khác, đó là các Tỷ kheo ngu si kia, do xác định ý thích phát tâm như vậy, nói ra lời nói như vậy: Đề-bà-đạt-đa là Đại Sư của mình chứ không phải là Phật Thế Tôn. Đến mức này thì nên nói là Pháp luân Tăng hư hoại.

Hỏi: Những chủng loại Bồ-đặc-già-la nào phá Pháp luân Tăng?

Đáp: Bồ-đặc-già-la có hai loại:

1. Ái hành.
2. Kiến hành.

Những người thuộc Kiến hành phá Pháp luân Tăng chứ không phải là người thuộc Ái hành. Bởi vì người thuộc Kiến hành vốn có ý thích kiên cố mạnh mẽ, đối với phẩm tạp nhiễm-thanh tịnh đã dấy lên quyết định không có gì lui sụt chuyển đổi. Những người thuộc Ái hành không có sự việc như vậy, cho nên không có thể phá hoại. Vả lại, chỉ riêng người nam phá Pháp luân Tăng, không phải là những người nữ cũng không phải là hạnh Phiến-trĩ-ca, Bán-trạch-ca... Nguyên có thể nào? Bởi vì lúc phá Pháp luân thì pháp vốn như vậy, tự mình sắp đặt lập ra làm Đại Sư, mà những người nữ không phải là khí chất tăng thượng, đối với địa vị Đại Sư không phải là phần của mình, cho nên không có thể phá hoại. Nhưng có thể gây ra nhiều phương tiện để phá Tăng, giống như Tỳ kheo Ni Thổ Hỷ... Các loại Phiến-trĩ-ca, Bán-trạch-ca, không có hình thể-hai hình thể, đều là thuộc Ái hành. Những người thuộc Ái hành vốn có ý thích không kiên cố-không mạnh mẽ, đối với phẩm tạp nhiễm-thanh tịnh đều không quyết định, cho nên loại ấy không có thể phá Tăng.

Hỏi: Vào thời gian nào có thể phá Pháp luân Tăng?

Đáp: Ở trong sáu thời không có thể phá Tăng, lúc khác thì có thể, nghĩa là không phải lúc bắt đầu cũng không phải là lúc sau cuối, không phải là ở lúc hai mụn nước chưa xuất hiện, không phải là lúc chưa hòa hợp cùng kiết giới, không phải là lúc chưa kiến lập đôi thứ nhất, không phải là ở lúc sau khi Đại Sư Niết-bàn.

Không phải là bắt đầu-sau cuối, bởi vì hai lúc này các chúng Tỳ kheo ở trong Thánh giáo hòa hợp thành một vị, không thể phá hoại được.

Không phải là ở lúc hai mụn nước chưa xuất hiện, nghĩa là lúc trong Thánh giáo chưa sinh ra hai loại mụn nhọt của Giới và Kiến.

Không phải là lúc của hòa hợp cùng kiết giới, bởi vì cần phải trong một phạm vi có hai bộ Tăng, trú riêng biệt-chấp nhận khác nhau thì mới gọi là phá Tăng.

Không phải là lúc chưa kiến lập đôi thứ nhất, nghĩa là lúc chưa kiến lập đôi thứ nhất thì chắc chắn không có ai có thể phá Pháp luân Tăng. Pháp của chư Phật vốn như vậy, đều có đệ tử Hiền Thánh thuộc đôi thứ nhất, nếu có người phá hoại Pháp luân Tăng rồi không trải qua một ngày đêm, đôi thứ nhất này lại làm cho hòa hợp.

Không phải là ở lúc sau khi Đại Sư Niết-bàn, nếu ở sau khi Đại Sư nhập Niết-bàn, dấy lên nói như vậy: Ta là Đại Sư, không phải Như Lai là Đại Sư. Tất cả cùng trách mắng rằng: Lúc Đại Sư tại thế, sao ông không nói Ta là Đại Sư tại thế, sao ông không nói Ta là Đại Sư, nay sau khi Đại Sư Niết-bàn mới nói ra lời này?

Vì vậy, quyết định ở sáu thời này thì Pháp luân không hư hoại, đối với những lúc khác thì Pháp luân có thể hư hoại.

Hỏi: Tăng phá trú vào những tâm nào?

Đáp: Hoặc có người nói: Trú vào nhãn thức. Lại có người nói: Trú vào nhĩ thức. Lại có người nói: Trú vào ý thức. Nói như vậy thì trong sáu thức thân tùy theo trú vào một thức đều cho phép Tăng phá.

Hỏi: Tăng phá trú vào những Thọ nào?

Đáp: Hoặc có người nói: Trú vào Lạc căn. Lại có người nói: Trú vào Khổ căn. Lại có người nói: Trú vào Hỷ căn. Lại có người nói: Trú vào Ưu căn. Lại có người nói? Trú vào Xả căn. Nói như vậy thì ở trong năm Thọ tùy theo trú vào một Thọ đều cho phép Tăng phá.

Hỏi: Tăng phá là quả của tâm nào?

Đáp: Hoặc có người nói: Là quả của tâm xuất gia. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì tại gia không có Tăng phá hoại. Lại có người nói: Thọ quả của tâm Tỳ kheo. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì Sao-di không có Tăng phá hoại. Lại có người nói: Nếu chọn lấy gần bên cạnh thì thọ quả của tâm Tỳ kheo, nếu chọn lấy xa cõi thì quả của tâm xuất gia. Nói như vậy là nếu Tăng phá hoại trú vào tâm này thì chính của tâm này.

Hỏi: Những chủng loại Bồ-đặc-già-la nào có thể phá hoại?

Đáp: Chỉ là dị sinh chứ không phải là các Thánh giả. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì Đức Thế Tôn phi nhận nói là không có nơi nào-không có lẽ nào tất cả Thánh giả có thể phá hoại.

Hỏi: Những hữu tình đã đạt được Thuận quyết trạch phần là có thể phá hoại hay không?

Đáp: Hoặc có người nói: Trừ ra loại khác thì có thể phá hoại. Lại có người nói: Loại này cũng có thể phá hoại. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì Đức Thế Tôn chỉ ghi nhận nơi nào-không có lẽ nào tất cả Thánh giả là có thể phá hoại, chứ không ghi nhận gì khác.

Hỏi: Như Đề-bà-đạt-đa có thể phá hoại Tăng, tại sao nói là quyền thuộc của Đức Thế Tôn không có thể phá hoại?

Đáp: Tôn giả Thế Hữu nói rằng: “Trong này nói bốn Hương-bốn Quả gọi là quyền thuộc của Đức Thế Tôn, là đệ tử thật sự, là Tăng chân thật, không thể nào phá hoại. Lại nữa, quyền thuộc của Phật có

hai loại:

1. Dị sinh.
2. Thánh giả.

Đề-bà-đạt-đa chỉ phá hoại dị sinh, vì vậy cho nên nói ông ta có thể phá hoại Tăng. Tất cả Thánh giả đều không thể nào phá hoại, vì vậy cho nên nói quyền thuộc của Đức Thế Tôn không thể nào phá hoại.”

Đại đức nói rằng: “Quyền thuộc của Phật có hai loại:

1. Trong.
2. Ngoài.

Trong là Thánh giả không có lay động-không có hủy hoại, ngoài là dị sinh có thể dao động-có thể hủy hoại. Trong này, dị sinh có thể dao động-hủy hoại, cho nên Đề-bà-đạt-đa có thể phá hoại Tăng. Thánh không có dao động-hủy hoại, cho nên nói quyền thuộc của Đức Thế Tôn không hủy hoại.”

Hỏi: Lúc phá Tăng thì Đức Phật ở trong chúng hay không?

Đáp: Lúc ấy Đức Phật an trú trong phạm vi ấy mà không ở trong chúng. Tại sao biết vậy? Từng nghe lúc Đề-bà-đạt-đa sắp phá Tăng, Đức Phật vì thương xót cho nên trách mắng ngăn cản rằng: Này Đề-bà-đạt-đa! Ông đừng phá Tăng, đừng khởi lên nghiệp ác bất thiện nặng nề quá mức, đừng hưởng về nơi của quả khổ đau to lớn không phải là yêu quý! Tuy Đức Phật ân cần trách mắng ngăn chặn như vậy, mà tâm của ông ta cũng không hề dừng lại. Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn khởi lên Chánh tri kiến quán sát tử mị đời trước, không lẽ thời xưa Ta phá hoại quyền thuộc của người khác? liền tự quán sát trông thấy mình xưa kia trong vô lượng vô số kiếp trước, đã từng phá hoại quyền thuộc của người Tiên khác, dị thực của nghiệp ấy nay hiện rõ ở trước mắt. Nhìn thấy sự việc này rồi biết là Tăng chúng này nhất định sẽ bị phá hoại, liền đi vào Tịnh thất ngồi thư thái im lặng. Đề-bà-đạt-đa thì được dịp phá hoại Tăng. Vì vậy biết là Đức Thế Tôn an trú trong phạm vi ấy mà không ở trong Đại chúng.

Hỏi: Là hết thầy chư Phật đều có sự cố phá Tăng như vậy chẳng?

Đáp: Có người nói: Không phải như vậy. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì nếu có tạo tác tăng trưởng nghiệp phá hoại người khác như vậy thì có sự cố phá Tăng, nếu không có nghiệp này thì không có sự cố phá Tăng, chỉ riêng Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni, từng có tạo tác tăng trưởng nghiệp này, cho nên nay Tăng phá chứ chư Phật khác thì không như vậy.

Có người nói: Chư Phật khác cũng có sự cố phá Tăng, từng nghe thời Đức Phật Ca Diếp Ba, có Tỳ kheo tên gọi Hoa Thượng, là con trai của Dư Thượng, tạo ra năm nghiệp vô gián, đoạn mất căn thiện.

Hỏi: Đề-bà-đạt-đa là phá Tăng trước-đoạn căn thiện sau, hay là đoạn căn thiện trước-phá Tăng sau?

Đáp: Hoặc có người nói: Ông ta phá Tăng trước-đoạn căn thiện sau. Nguyên cố thế nào? Bởi vì cần phải đầy đủ giới luật-đa văn-đoan chánh, dòng họ cao quý-uy lực trang nghiêm, ngôn từ khéo léo tài tình, thì mới có thể phá Tăng. Nếu đoạn căn thiện thì mất giới thanh tịnh, không phải là tăng thượng cho nên không có thể phá Tăng.

Tôn giả Thế Hữu cũng đưa ra cách nói này: “Đề-bà-đạt-đa phá hoại Tăng trước-đoạn căn thiện sau. Nếu đoạn căn thiện trước-phá hoại Tăng sau, thì vào lúc phá hoại Tăng lẽ ra không có thể sinh ra tội lỗi tồn tại qua một kiếp. Nguyên cố thế nào? Bởi vì không phải là Bồ-đặc-già-la đoạn căn thiện, ở trong pháp sai trái khởi lên tưởng là pháp sai trái, ở trong sự phá Tăng khởi lên tưởng là có tội. Nếu đối với pháp sai trái khởi lên tưởng đối với pháp, ở trong sự phá Tăng khởi lên tưởng không có tội, mà phá Tăng thì cuối cùng không có thể sinh ra tội lỗi tồn tại qua một kiếp. Cần phải đối với sai trái khởi lên tưởng là pháp sai trái, ở trong sự phá Tăng khởi lên tưởng là có tội, như vậy phá Tăng mới có thể sinh khởi tội lỗi tồn tại qua một kiếp. Do đạo lý này mà tất cả các sự phá hoại Tăng thì đều sinh ra tội lỗi tồn tại qua một kiếp chăng? Giả sử có lúc có thể sinh ra tội lỗi tồn tại qua một kiếp, thì tất cả đều có thể phá Tăng chăng? Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Hoặc có lúc phá Tăng mà không phải là có thể sinh khởi tội lỗi tồn tại qua một kiếp, đó là đối với pháp sai trái khởi lên tưởng đối với pháp, và đối với sự phá Tăng khởi lên tưởng không phải là tội lỗi, mà phá hoại Tăng.

2. Hoặc có lúc có thể sinh khởi tội lỗi tồn tại qua một kiếp mà không phải là phá Tăng, đó là đoạn căn thiện.

3. Hoặc có lúc phá Tăng mà cũng có thể sinh khởi tội lỗi qua một kiếp, đó là đối với pháp sai trái khởi lên tưởng là pháp sai trái, ở trong sự phá Tăng khởi lên tưởng là có tội, mà phá hoại Tăng.

4. Hoặc có lúc không có thể phá hoại đối với Tăng, cũng không có thể sinh khởi tội lỗi tồn tại qua một kiếp, đó là trừ những tướng trước.”

Đại đức nói rằng: “Lúc người kia khởi lên gia hạnh phá Tăng, cũng khởi lên gia hạnh đoạn căn thiện; khởi lên gia hạnh đoạn căn

thiện, cũng khởi lên gia hạnh phá Tăng. Vì vậy lúc người ấy phá Tăng thì đoạn căn thiện, lúc đoạn căn thiện thì phá Tăng. Bởi vì người ấy cùng lúc tạo ra hai đội, cho nên thành tựu nghiệp ác bất thiện rất nặng nề, mà tâm không có một niệm hối hận xấu hổ.”

Hỏi: Những người tạo ra nghiệp vô gián, người ấy đoạn căn thiện chăng? Giả sử đoạn căn thiện thì đó là tạo ra nghiệp vô gián chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Hoặc có lúc tạo ra nghiệp vô gián mà không phải là đoạn căn thiện, như vua Vị Sinh Oán...

2. Hoặc có lúc đoạn căn thiện mà không phải là tạo ra nghiệp vô gián, như Lục Sư...

3. Hoặc có lúc tạo ra nghiệp vô gián mà cũng đoạn căn thiện, như Đề-bà-đạt-đa và Thỉ-khiên-trì...

4. Hoặc có lúc không tạo ra nghiệp vô gián mà cũng không đoạn căn thiện, đó là trừ những tướng trước.

Trong ba hành diệu thì hành nào là quả lớn nhất? Đó là Tư Đẳng chí thuộc Hữu nhất, nghiệp này có thể dẫn đến quả sống thọ tám vạn kiếp ở Phi tướng phi phi tướng xứ. Nên biết trong này dựa vào quả dị thực để hỏi cho nên đưa ra cách trả lời này. Nếu dựa vào năm quả, hoặc chỉ dựa vào quả ly hệ để hỏi thì nên đưa ra cách trả lời này, đó là Tư tương ứng với định Kim cang dụ, Tư này có thể chứng quả biết khắp và đoạn hết tất cả các kiếp. Bởi vì ý trong này hỏi về quả dị thực, cho nên đưa ra cách trả lời này.

Hỏi: Là một Tư có thể cảm đến thọ mạng tám vạn kiếp, hay là nhiều Tư? Nếu là một Tư thì tại sao nghiệp ít mà có thể cảm đến quả nhiều? Nếu là nhiều Tư thì tại sao không gọi là quả của một Chúng đồng phần mà từng phần cảm đến riêng biệt?

Đáp: Hoặc có người nói: Một Tư có thể cảm đến.

Hỏi: Tại sao nghiệp ít mà có thể cảm đến nhiều?

Đáp: Trước tiên dùng một Tư cảm đến tổng quát, sau đó dùng nhiều Tư để thành tựu đầy đủ; ví như người vẽ tranh, trước tiên dùng một màu làm phác họa, sau bổ sung thêm nhiều màu khác. Ở đây cũng như vậy. Lại có người nói: Nhiều Tư có thể cảm đến.

Hỏi: Tại sao không gọi là quả của một Chúng đồng phần mà từng phần cảm đến riêng biệt?

Đáp: Ở trong Định ấy, duyên với một cảnh giới-một loại hành tướng, có rất nhiều Tư nối tiếp nhau mà dấy khởi, hoặc có Tư có thể cảm đến thọ mạng mười ngàn kiếp, hoặc có Tư có thể cảm đến thọ

mạng hai mươi ngàn kiếp, hoặc có Tư có thể cảm đến thọ mạng ba mươi ngàn kiếp, hoặc có Tư có thể cảm đến thọ mạng bốn mươi ngàn kiếp... Như vậy nhiều Tư cảm đến riêng biệt từng phần một. Nhưng dựa vào gia hạnh trước của một loại Định, dấy khởi một Định tương tự, duyên với một cảnh giới-một hành tướng tương tự, nhiều Tư nối tiếp nhau hiện rõ trước mắt mà cảm đến, cho nên gọi là một thân. Nói như vậy thì một Tư cảm đến tổng quát, nhiều Tư thành tựu đầy đủ.

Hỏi: Tư này là thuộc về địa Cận phần, hay là thuộc về địa Căn bản?

Đáp: Hoặc có người nói: Là địa Cận phần. Lại có người nói: Là địa Căn bản. Nói như vậy thì Tư này là không nhất định, hoặc là địa Cận phần, hoặc là địa Căn bản. Nguyên cớ thế nào? Bởi vì tất cả các Tư cùng chung một địa.

Hỏi: Nghiệp này có thể dẫn đến dị thực của bốn Uẩn, tại sao chỉ nói là dẫn đến quả thuộc thọ mạng?

Đáp: Hoặc có người nói: Lấy thọ mạng làm đầu, cho nên Đức Thế Tôn nói chung là dẫn đến quả thuộc bốn Uẩn. Lại có người nói: Trong này Đức Thế Tôn nói về pháp thù thắng nhất, đó là trong bốn Uẩn thì thọ mạng là thù thắng nhất, cho nên chỉ nói đến thọ mạng. Có người nói: Chỉ riêng thọ mạng có thể duy trì bốn Uẩn khiến cho không phân tán hư hoại, cho nên chỉ nói đến thọ mạng. Có người nói: Thọ mạng đối với một kỳ hạn không có đoạn dứt, khiến cho Chúng đồng phân cũng không gián đoạn; pháp khác thì không như vậy, cho nên chỉ nói đến thọ mạng. Lại có người nói: Nhờ vào thọ lượng cho nên biểu lộ nhận biết về thế gian, hoặc là tăng lên-hoặc là giảm xuống, hoặc là tiến tới-hoặc là lùi lại, hoặc là phát triển-hoặc là sa sút, bởi vì nhân duyên này cho nên chỉ nói đến thọ mạng.

Như nói về hành ác-hành diệp cảm đến quả yêu thích-không yêu thích lớn nhất, như vậy căn thiện-căn bất thiện và mười người đạo cũng cần phải nói rộng ra. Nghĩa là trong ba căn bất thiện, căn nào là tội lớn nhất? Đó là có thể khởi lên lời nói dối trá phá hoại Tăng, căn bất thiện này có thể dẫn đến quả của thọ mạng một kiếp trong địa ngục vô gián. Trong mười nghiệp đạo bất thiện, nghiệp đạo nào là tội lớn nhất? Đó là lời nói dối trá phá hoại Tăng, nghiệp này có thể dẫn đến quả thọ mạng một kiếp trong địa ngục vô gián. Trong ba căn thiện, căn nào là quả lớn nhất? Đó là có thể khởi lên Tư trong Đẳng chí thuộc Hữu thứ nhất, căn thiện này có thể dẫn đến quả của thọ mạng tám vạn kiếp ở Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Trong mười nghiệp đạo thiện, nghiệp đạo

nào là quả lớn nhất? Đó là đi cùng với Tư trong Đẳng chí thuộc Hữu thứ nhất, nghiệp đạo này có thể cảm đến quả của thọ mạng tám vạn kiếp ở Phi tướng phi phi tướng xứ. Nên biết trong này bởi vì nói tóm lược, cho nên chỉ nói về quả lớn nhất của hành ác-hành diệu chứ không phải là loại nào khác.
